

Số: 24/2023/QĐST-HNGĐ

Hoàng Su Phì, ngày 04 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nùng Thị H**, sinh năm 2001;

Giấy CMND số: 073567548, cấp ngày 28/7/2017, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Giang;

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: **Anh Giàng Seo Ph**, sinh năm 1992;

Giấy CCCD số: 002092010406, cấp ngày 13/4/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Nùng Thị H** và **anh Giàng Seo Ph**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nùng Thị H** và anh **Giàng Seo Ph** nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Giàng Seo Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Giàng Đức Kh, sinh ngày 16/8/2020 cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi. Chị Nùng Thị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Kh theo mức 1.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 01/7/2023, anh Ph là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng. Chị H có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: **Chị Nùng Thị H** tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang, biên lai số: **51BB-21P 0008131** ngày 16 tháng 5 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND H.Hoàng Su Phì;
- Các đương sự;
- CC.THADS H.Hoàng Su Phì;
- **UBND xã Chiến Phố;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Hoàng Trung